

MẪU ĐĂNG KÝ INTERNET BANKING

1. Internet Banking là gì?

Internet Banking (hay Online Banking) là một dịch vụ ngân hàng trực tuyến cho phép khách quản lý tài khoản và thực hiện các giao dịch như chuyển tiền, gửi tiền tiết kiệm online, thanh toán hóa đơn, các dịch vụ tài chính, nạp tiền, nộp thuế... thông qua thiết bị kết nối Internet.

Chỉ cần đăng ký dịch vụ Internet Banking tại chi nhánh/Phòng giao dịch của ngân hàng và duy trì hàng tháng với mức phí trên dưới 10 nghìn đồng tùy ngân hàng, bạn sẽ thấy tiện lợi vô cùng với:

- Giao dịch mọi lúc mọi nơi chỉ cần có internet mà không cần tới ngân hàng hay ra cây ATM
- An toàn bảo mật với hệ thống xác thực hai yếu tố
- Rất nhiều tính năng được tích hợp chuyển tiền cùng ngân hàng - khác ngân hàng online, thanh toán tiện ích, gửi tiền online tiết kiệm thời gian và tăng hiệu quả hoạt động quản lý tài khoản cá nhân.

2. Internet Banking có tác dụng gì?

Tiết kiệm thời gian, công sức là một trong những ưu điểm nổi trội của Internet Banking. Bởi, quá trình thực hiện giao dịch sẽ được rút ngắn thông qua các thao tác đơn giản trên điện thoại. Thay vì phải cất công đến các văn phòng giao dịch để tra cứu số dư, thực hiện thanh toán, chuyển tiền,...

Thứ 2, đây là một ứng dụng tiện lợi. Giúp bạn giải quyết được vấn đề về giao dịch tiền bạc mọi lúc mọi nơi. Với vô vàn tính năng đã được tích hợp trong ứng dụng. Bên cạnh đó việc sử dụng Internet Banking cũng giúp bạn dễ dàng quản lý tài chính của mình một cách hiệu quả hơn.

Internet Banking có tính bảo mật cao nên bạn không cần quá lo lắng đến vấn đề bị lộ thông tin. Hay đánh cắp tài khoản để thực hiện hành vi bất chính. An tâm tuyệt đối với hình thức bảo mật 2 yếu tố và xác thực OTP.

3. Cách đăng ký Internet Banking

Bạn không biết cách đăng ký Internet Banking như thế nào? Đừng lo lắng bởi việc đăng ký sử dụng Internet Banking khá là nhanh chóng, đơn giản và tiện lợi. Bạn có thể chọn lựa hai hình thức đăng ký sử dụng dịch vụ này:

- Hãy đến trực tiếp chi nhánh/phòng giao dịch ngân hàng gần nơi mình đang sinh sống nhất để được các nhân viên tại ngân hàng đó tư vấn đăng ký sử dụng dịch vụ Internet Banking theo quy định của từng ngân hàng.
- Ngoài ra khách hàng còn có thể đăng ký dịch vụ Internet Banking online bằng cách gửi thông tin qua website ngân hàng đó. Nhưng chỉ có một số ngân hàng mới áp dụng hình thức này.

Việc đến các trực tiếp ngân hàng sẽ được các nhân viên hỗ trợ đăng ký sử dụng một cách nhanh chóng nhất cho bạn. Sau khi đăng ký dịch vụ Internet Banking thành công thì bạn có thể thực hiện mọi giao dịch theo quy định của ngân hàng dễ dàng và tiện lợi.

4. Cách sử dụng Internet Banking

Tùy vào ứng dụng Internet Banking của từng ngân hàng mà cách sử dụng cũng sẽ có sự khác nhau. Nhưng hầu hết các giao diện của các ứng dụng này đều được cập nhật bằng Tiếng Việt, thao tác đơn giản, nhanh chóng và dễ dàng. Dưới đây là cách sử dụng Internet Banking cho khách hàng tham khảo:

Bước 1: Đăng nhập vào tài khoản Internet Banking. Trên màn hình giao diện hiện các thông tin bạn cần điền đó là: “Tên đăng nhập” – “Mật khẩu” – “Mã xác nhận” và nút đăng nhập. Với một số ứng dụng do tính bảo mật của ngân hàng cao nên đòi hỏi một số câu hỏi cá nhân người đăng ký đã thực hiện kiểm duyệt, đảm bảo tài khoản chính chủ.

Bước 2: Thực hiện các giao dịch như truy vấn tài khoản, số dư tài khoản, lịch sử chuyển tiền, số tài khoản, chuyển tiền online, mở và tắt toán tiền gửi có kỳ hạn...

Lưu ý: Thi bạn thực hiện thanh toán hóa đơn hoặc chuyển tiền online cần có mã OTP xác nhận, mã OTP sẽ được thông báo bằng tin nhắn điện thoại, ứng dụng Mobile Banking hoặc dụng cụ Token được ngân hàng cung cấp.

5. Các sản phẩm cơ bản của ngân hàng điện tử

Tính tới thời điểm hiện tại, ngân hàng điện tử nói chung của ngân hàng bao gồm 4 dịch vụ chính: Dịch vụ Internet banking (I- Banking), Mobile Banking, SMS Banking, Phone Banking.

I-Banking

I-Banking là dịch vụ Internet Banking ở trên, để sử dụng dịch vụ này cần có thiết bị kết nối internet. Bạn chỉ cần truy cập vào địa chỉ website điện tử của ngân hàng, đăng nhập với tên truy cập do ngân hàng cung cấp và nhập đúng mật khẩu trước khi thực hiện các lệnh giao dịch.

Internet Banking có nhiều tên gọi khác nhau tùy thuộc vào mỗi ngân hàng. Ví dụ Internet Banking của BIDV là BIDV Online, của Vietcombank là VCB-IB@nking...

SMS Banking

Khách hàng đăng ký dịch vụ SMS Banking để nhận thông tin hoặc thực hiện một số tính năng cơ bản thông qua tin nhắn điện thoại. Với SMS Banking, khách hàng có thể tra cứu số dư tài khoản; tra cứu lãi suất, tỷ giá; thống kê giao dịch; tra cứu các điểm máy ATM hoặc chi nhánh; nạp tiền cho điện thoại đặc biệt là nhận tin nhắn chủ động khi có thay đổi về số dư. Hầu hết ngân hàng hiện nay không hỗ trợ tính năng chuyển tiền cho gói dịch vụ này.

Mobile Banking

Đây là gói dịch vụ ngân hàng điện tử trên điện thoại di động, điện thoại phải hỗ trợ tải và cài đặt được ứng dụng mới có thể sử dụng dịch vụ này. Dịch vụ Mobile

Banking có tính năng tương tự như I-Banking, đều có thể thực hiện trên điện thoại nhưng là 2 dịch vụ khác nhau. Khách hàng có thể đăng ký cùng lúc cả hai trên điện thoại của họ.

Phone Banking

Thông qua cuộc gọi tới hotline của ngân hàng, khách hàng có thể tra cứu các thông tin giống như SMS Banking, yêu cầu ngừng sử dụng các gói dịch vụ trên hoặc nhận một số thông tin khác. HSBC lại cho phép khách hàng chuyển khoản cho chủ tài khoản HSBC khác thông qua kênh này.

Một số ngân hàng như Vietcombank, Agribank, VIB, Vietinbank có triển khai thêm gói dịch vụ Mobile Bankplus chỉ dành cho chủ thuê bao Viettel. Theo đó, chủ thuê bao Viettel có thể giao dịch với tài khoản của họ tại ngân hàng thông qua ứng dụng BankPlus như truy vấn số dư, chuyển tiền, nạp tiền, mua thẻ điện thoại, thanh toán điện nước... Ứng dụng Bankplus này có thể được cài sẵn trên SIM, qua USSD, qua website Bankplus WAP hoặc qua ứng dụng Bankplus được cài trên điện thoại.

6. Đăng ký Internet Banking mất bao lâu?

Thời gian đăng ký và hoàn tất thủ tục sẽ phụ thuộc vào quá trình bạn điền thông tin và quá trình xử lý. Thông thường sẽ mất khoảng 15 đến 30 phút cho một lượt đăng ký. Sau khi đăng ký thành công bạn sẽ được cấp tài khoản. Và có thể đăng nhập sử dụng dịch vụ ngay nếu muốn.

7. Mẫu đăng ký Internet Banking của một số ngân hàng

7.1 Mẫu đăng ký Internet Banking Vietcombank

BẢN ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ (Dành cho khách hàng Tổ chức) VCB-eB@nking Enrolment Form (For Corporate and FI)		Số HSKH/ CIF No
PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG (For Bank use only)		
THÔNG TIN TRUY CẬP (Sign-on information)		
Loại mã truy cập (Sign-on Authority)	Tên truy cập (Username)	Số thẻ (EMV card number)
Mã 1 (User1)	Quản trị (Administrator) ²	
Mã 2 (User2)	CTK (Account Owner)	
Mã 3 (User3)	KTT (Chief Accountant)	
	KTV 1 (Accountant 1)	
	KTV 2 (Accountant 2)	
	KTV 3 (Accountant 3)	
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ YÊU CẦU		KÝ NHẬN (Acknowledgement)
Ngày/Date	Kiểm soát/Supervisor	Tôi xác nhận đã nhận 01 bản có in tên truy cập (và số thẻ) từ NH TMCP Ngoại thương VN <i>(I acknowledge that I have received one copy of this form with users (and EMV card number) at Vietcombank)</i>
Cán bộ/Teller		

Mẫu 01_2013/NHĐT-DN

1. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG (Customer Details)

Tên khách hàng:
Customer name

Số đăng ký kinh doanh
Business license number

Tên in trên thẻ (tối đa 26 ký tự)²
Embossed name (maximum 26 characters)

Tên người đại diện đến giao dịch
(Contact Person)

Giấy tờ tùy thân (Identification Document) CMTND (ID) Hộ chiếu (Passport) Khác (Ghi rõ)
(Others specify)

Số Ngày cấp Nơi cấp
(Number) (Issue date) (Issue Place)

2. DỊCH VỤ VCB-IB@NKING (VCB-iB@nking Service)

Dịch vụ vấn tin <i>(Information Inquiry Only)</i>	<input type="checkbox"/> Đăng ký sử dụng dịch vụ (Service enrolment) Địa chỉ email (email) <i>(tối đa 30 ký tự / maximum 30 characters)</i> <input type="text"/>	Số lượng mã truy cập <i>(number of users) (tối đa 03 mã/ maximum 03 users)</i> <input type="text"/>
---	--	---

1. Mã Quản trị không cấp thiết bị bảo mật (security device is not issued to administrator)

2. Chỉ áp dụng cho dịch vụ thanh toán sử dụng thiết bị bảo mật là thẻ EMV (applicable only for payment service using EMV card as security device)

7.2 Mẫu đăng ký Internet Banking Agribank



Mẫu 01/TKDV.vn

Số CIF:.....
Số TKTT/Số hợp đồng :.....

ĐỀ NGHỊ KIỂM HỢP ĐỒNG MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN (Dành cho khách hàng cá nhân)

Kính gửi: Agribank - Chi nhánh

I. Thông tin cơ bản khách hàng.

Thông tin chủ tài khoản: Họ và tên:		
Ngày sinh:.....Nghề nghiệp:.....Chức vụ:.....MST cá nhân:.....		
Giới tính: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo:.....Người cư trú: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không		
Số thẻ căn cước/CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....		
Số Giấy khai sinh (KH chưa đủ 14 tuổi):.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....		
ĐTDD:.....Cố định/Fax:.....Email:.....Thị thực nhập cảnh số:.....		
Địa chỉ thường trú tại Việt Nam/ cư trú ở nước ngoài:.....		
Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:.....		
Họ tên vợ/chồng:.....Số thẻ CC/CMND/HC:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....		
Thông tin	<input type="checkbox"/> Người giám hộ (cá nhân/tổ chức)	<input type="checkbox"/> Người đại diện theo pháp luật
Họ và tên:.....Ngày sinh:.....Giới tính: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ		
Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo:.....Người cư trú: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không		
Số thẻ căn cước/CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....		
Địa chỉ thường trú:.....Thị thực nhập cảnh số:.....		
Địa chỉ nơi ở hiện tại:.....		
Tên tổ chức (người giám hộ):.....		
Điện thoại liên hệ:.....Cố định/Fax:.....Email:.....		
Lĩnh vực HĐKD:.....Địa chỉ giao dịch:.....		
Địa chỉ đặt trụ sở chính:.....		

II. Khách hàng đăng ký mở TKTT và sử dụng dịch vụ: (Đề nghị đánh dấu (✓) vào ô trống để xác nhận yêu cầu dịch vụ)

1. Đăng ký mở TKTT.	Loại tiền tệ: <input type="checkbox"/> VND <input type="checkbox"/> USD <input type="checkbox"/> EUR <input type="checkbox"/> Khác.....
2. Đăng ký Mobile Banking.	<input type="checkbox"/> Mobile Banking (SMS) <input type="checkbox"/> E-Mobile Banking <input type="checkbox"/> Bank Plus <input type="checkbox"/> M-plus
Số ĐT sử dụng: (1).....(2).....(3).....(4).....(5).....	
3. Đăng ký Internet Banking.	<input type="checkbox"/> DV tài chính <input type="checkbox"/> DV thanh toán <input type="checkbox"/> DV phi tài chính
Dịch vụ Internet Banking của Agribank được cung cấp tại https://ibank.agribank.com.vn/ibank/	
Phương thức nhận mã xác thực giao dịch: <input type="checkbox"/> OTP Soft Token <input type="checkbox"/> OTP Hard Token <input type="checkbox"/> OTP SMS Token	
Số ĐT nhận mã xác thực OTP:.....Số TK mặc định (được sử dụng để thu phí duy trì DV).....	
Số TK sử dụng: (1).....(2).....(3).....(4).....	
4. Đăng ký nhờ thu tự động:	<input type="checkbox"/> Nước <input type="checkbox"/> Điện <input type="checkbox"/> Viễn thông <input type="checkbox"/> Học phí <input type="checkbox"/>
Tên chủ HĐ/thuê bao :.....	Mã KH/Mã HD/Số thuê bao:.....Ngày hiệu lực:.....
Tên chủ HĐ/thuê bao :.....	Mã KH/Mã HD/Số thuê bao:.....Ngày hiệu lực:.....
Tên chủ HĐ/thuê bao :.....	Mã KH/Mã HD/Số thuê bao:.....Ngày hiệu lực:.....
5. Đăng ký phát hành thẻ ghi nợ và dịch vụ thẻ (đối với TKTT là VND)	<input type="checkbox"/> Thẻ trả trước
Loại thẻ: <input type="checkbox"/> Ghi nợ nội địa <input type="checkbox"/> Lập nghiệp <input type="checkbox"/> Visa Debit <input type="checkbox"/> MasterCard Debit <input type="checkbox"/> Thẻ liên kết thương hiệu	

1/4

7.3 Mẫu đăng ký Internet Banking VietinBank

Biểu mẫu 02: IB-KH-BM02-HDIB.PL01

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam



Giấy Đăng Ký Sử Dụng Dịch Vụ Internet Banking

Internet Banking Application Form
(Dành cho khách hàng doanh nghiệp/For Corporate Customers)

Kính gửi/To: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam**
Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade
Chi nhánh/Branch: _____

1. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP/Corporate Information

Tên Doanh nghiệp/Corporate Name: _____
Địa chỉ liên hệ/Contact Add: _____
Số CIF/cif No. : _____ Số ĐKKD/Business Registration No.: _____
Số điện thoại/Tel No.: _____ Mã số thuế/Tax Code: _____

2. GÓI DỊCH VỤ/Service Package registration

<input type="checkbox"/> Gói phi tài chính Non financial package	<input type="checkbox"/> Gói tài chính cơ bản Basic Financial Package	<input type="checkbox"/> Gói tài chính cao cấp Advanced Financial Package
---	--	--

3. THÔNG TIN TÀI KHOẢN/Account Information

Số tài khoản thu phí/Charge Account No:		
Tài khoản đăng ký sử dụng dịch vụ/Account to register services:		
<input type="checkbox"/> Tài khoản đăng ký Registered accounts	Hạn mức giao dịch/lần (*) Maximum amount per transaction	Hạn mức giao dịch/ngày (*) Maximum amount per day
<input type="checkbox"/> Tất cả TK All Accounts		

(*) Số tiền giao dịch không vượt quá hạn mức theo Quy định của VietinBank trong từng thời kỳ/Maximum amount of transaction shall not exceed transaction limit prescribed by VietinBank. Maximum amount of transaction limit can be subject to change from time to time at VietinBank's discretion.

QUY TRÌNH TẠM THỜI	Mã số: QT.56.05.1/BM02	Trang: 1 4
CUNG CẤP, QUẢN LÝ VÀ VẬN HÀNH DỊCH VỤ INTERNET BANKING DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP	Lần sửa đổi: 00	Ngày VB: 14/12/2016

7.4 Mẫu đăng ký Internet Banking BIDV

BM: 04/2018.1/CN/TTKH&DVTK



ĐĂNG KÝ KIỂM HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG BÁN LẺ

Số HĐ

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh.....

THÔNG TIN VỀ KHÁCH HÀNG				
Họ và tên.....		Số CIF.....		
<input type="checkbox"/> CMND/Thẻ căn cước công dân	<input type="checkbox"/> Hộ chiếu	Email.....		
Số.....		Điện thoại di động.....		
Ngày cấp...../...../.....		Nơi cấp.....		
TÔI ĐỀ NGHỊ BIDV CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ SAU ĐÂY				
DỊCH VỤ NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN				
<input type="checkbox"/> BIDV ONLINE				
<input type="checkbox"/> Gói Phi tài chính	<input type="checkbox"/> Hard Token	Số ĐT nhận SMS OTP.....		
<input type="checkbox"/> Gói Tài chính	<input type="checkbox"/> SMS OTP	Mật khẩu mặc định (*).....		
(*) Mật khẩu mặc định là mật khẩu khách hàng mong muốn theo quy tắc gồm từ 8-16 ký tự, trong đó ít nhất 1 ký tự số, 1 ký tự chữ và 1 ký tự đặc biệt. Đây là mật khẩu lần đầu. Khách hàng sẽ được yêu cầu đổi mật khẩu ngay khi nhận tên đăng nhập và mật khẩu.				
<input type="checkbox"/> BIDV SMARTBANKING				
<input type="checkbox"/> Gói Tài chính cơ bản		<input type="checkbox"/> SMS OTP qua Số ĐT.....		
<input type="checkbox"/> Gói Tài chính khác				
Tên đăng nhập dịch vụ: <input type="checkbox"/> Số điện thoại nhận OTP		<input type="checkbox"/> Số điện thoại khác.....		
Phương thức nhận Tên đăng nhập/ mật khẩu:		<input type="checkbox"/> Qua email <input type="checkbox"/> Tại quầy		
Tài khoản giao dịch cho các dịch vụ sau (**)				
<input type="checkbox"/> DỊCH VỤ GỬI NHẬN TIN NHẮN NGÂN HÀNG (BSMS)				
Số thẻ/ Số tài khoản(***)	Số điện thoại	Hạn mức nhận tin BSMS		
		Phát sinh nợ	Phát sinh có	
<input type="checkbox"/> NẠP TIỀN ĐIỆN TỬ (VNTOPUP)		Số tài khoản(***)	Số điện thoại	
<input type="checkbox"/> BIDV BANKPLUS (Áp dụng cho thuê bao Viettel)		Tài khoản giao dịch (***)		
		Số điện thoại.....		
<input type="checkbox"/> ĐĂNG KÝ THANH TOÁN TỰ ĐỘNG ĐỊNH KỲ				
Dịch vụ	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Số Tài khoản(***)	Ngày bắt đầu thanh toán
(***) Khách hàng điền thông tin số tài khoản để thực hiện giao dịch nếu khác số tài khoản tại mục (**)				
<input type="checkbox"/> DỊCH VỤ TỔNG ĐÀI TRẢ LỜI TỰ ĐỘNG (IVR)				
SĐT đăng ký.....		Email.....		

7.5 Mẫu đăng ký Internet Banking Sacombank

Sacombank

BM-NHS.ĐKEB.01 – 01/07/2019

PHIẾU ĐĂNG KÝ KIÊM HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ APPLICATION FORM CUM CONTRACT FOR SACOMBANK EBANKING

BÊN ĐĂNG KÝ / APPLICANT:

Họ tên /Full name: _____

Mã Khách hàng/Customer Code: _____

Thư điện tử/Số điện thoại nhận mật khẩu tạm thời ĐTDĐ Thư điện tử
 Email/Mobile Number to receive Temporary Password Mobile Email

Tôi đề nghị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (sau đây gọi tắt là Sacombank) thực hiện các yêu cầu của tôi liên quan đến dịch vụ ngân hàng điện tử với nội dung như sau:

I request Saigon Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank (hereinafter called "Sacombank") to provide me with the eBanking Services as follows:

(Lưu ý/ Note: vui lòng đánh dấu (✓) để chọn một mục phù hợp và dấu (x) vào các ô không chọn)
 Please tick (✓) to choose one applicable box and tick (x) to others

I. DỊCH VỤ SACOMBANK EBANKING / SACOMBANK EBANKING SERVICE:

<input type="checkbox"/> Đăng ký dịch vụ truy vấn/ Register Inquiry Service	<input type="checkbox"/> Đăng ký dịch vụ thanh toán/ Register Payment Service
<input type="checkbox"/> Cập nhật sử dụng/Update Usage	<input type="checkbox"/> Kích hoạt sử dụng lại/Reactivate
<input type="checkbox"/> Tạm ngưng sử dụng/Temporarily Deactivate	<input type="checkbox"/> Hủy dịch vụ/Cancel
<input type="checkbox"/> Cấp lại mật khẩu đăng nhập eBanking / Reset eBanking Login Password	<input type="checkbox"/> Yêu cầu khác/ Other Request
<input type="checkbox"/> Cập nhật trạng thái thiết bị xác thực Update the status of authentication device	<input type="radio"/> Khóa/Block <input type="radio"/> Mở khóa/Unlock <input type="radio"/> Đồng bộ/Synchronize <input type="radio"/> Reset

Nội dung yêu cầu / Details:

Mục/Title	Nội dung yêu cầu/Details
Tên đăng nhập/User ID	<input type="text"/>
Tài khoản thanh toán phí (*) Charge Payment Account	<input type="text"/> (*) Trường hợp không đăng ký, Sacombank được quyền tự động trích bất kỳ tài khoản nào của Khách hàng để thu phí dịch vụ <i>In case of un - registration, Sacombank is entitled to automatically deduct any of Customer's account to collect service fees.</i>

Dành cho Khách hàng Cá nhân/For Individual